

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LÝ HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

*Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 574/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2019 giữa:*

*- Nguyên đơn: Chị Lê Thị X - SN 1982*

ĐKHKT+nơi cư trú: CT18A, khu đô thị Đ, xã T, huyện T, TP Hà Nội.

*- Bị đơn: Anh Nguyễn Phú H - SN 1980*

ĐKHKT+nơi cư trú: CT18A, khu đô thị Đ, xã T, huyện T, TP Hà Nội.

*Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 - Bộ luật tố tụng dân sự.*

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57 - Luật hôn nhân và gia đình 2014*

*Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .*

*Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2019*

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **chị Lê Thị X và anh Nguyễn Phú H.****

**2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về tình cảm: ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị X và anh Nguyễn Phú H.

-Về con chung: xác nhận anh chị có hai con chung là cháu Nguyễn Phú T sinh ngày 29/6/2009 và cháu Nguyễn Tiến Đ sinh ngày 01/12/2015. Giao cháu T cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục, giao cháu Đ cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Các bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa xem xét.

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: chị X và anh H tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: Chị Lê Thị X tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị X đã nộp tại biên lai số AA/2017/0006265 ngày 01/11/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, TP Hà Nội. Chị X đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

**3/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện T, Hà Nội
- Các đương sự
- UBND xã T, TX P, tỉnh Phú Thọ;
- Số 07; Ngày 08/3/2008
- Chi cục THA dân sự huyện T, Hà Nội
- Lưu HS vụ án

***Đỗ Thị Mai Thu***